HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2026/NQ-HĐND	*Cao Bằng, ngày 25 tháng 8 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Biên giới quốc gia số 06/2003/QH11;

Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam số 66/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 299/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 112/2025/TT-BQP;

Xét Tờ trình số 2908/TTr-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về ban hành Nghị quyết xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 354/BC-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài hoạt động trong phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tính từ đường biên giới vào nội địa: Nơi hẹp nhất không dưới 100m, nơi rộng nhất không quá 1.000m *(có Phụ lục mô tả xác định phạm vi vành đai biên giới kèm theo)*; được giới hạn

bởi hệ thống biển báo vành đai biên giới *(228 biển báo vành đai biên giới)*.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 73/2022/NQ-HĐND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về xác định phạm vi vành đai biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Khóa XVIII Kỳ họp thứ 6 (chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư lệnh BĐBP, Bộ Tư lệnh QK1;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- TT Thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Phan Thăng An

Phụ lục

MÔ TẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI VÀNH ĐAI BIÊN GIỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 33/2026/NQ-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đường giới hạn vành đai biên giới *(VĐBG)* là đường nối liền các điểm chuẩn *(vị trí cắm 228 biển VĐBG và các điểm đặc trưng)*; nơi hẹp nhất không dưới 100m, nơi rộng nhất không quá 1.000m tính từ đường biên giới vào nội địa; được xác định bằng tọa độ chính xác trên bản đồ VN2000, tỷ lệ 1/50.000 do Bộ Tổng Tham mưu, Bộ Quốc phòng đã ban hành để xác định phạm vi VĐBG.

Phạm vi VĐBG trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo hướng từ Tây sang Đông, điểm đầu xuất phát từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Tù Lủng, xã Sơn Vỹ, tỉnh Tuyên Quang với xóm Lũng Mần, xã Cốc Pàng, tỉnh Cao Bằng tọa độ (5688356988), qua địa phận 21 xã biên giới của tỉnh Cao Bằng, đến điểm cuối tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Lạn, xã Đức Long, tỉnh Cao Bằng với xóm Nà Nưa, xã Quốc Khánh, tỉnh Lạng Sơn tọa độ (8033459591); cụ thể được mô tả khái lược như sau:

1. Địa bàn xã Cốc Pàng

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Tù Lủng, xã Sơn Vỹ, tỉnh Tuyên Quang với xóm Lũng Mần, xã Cốc Pàng, tỉnh Cao Bằng đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Nhùng, xã Cốc Pàng với xóm Bó Vài, xã Cô Ba. Chiều dài đoạn VĐBG này là 17.993m, được xác định qua vị trí cắm 14 biển VĐBG và các điểm đặc trưng; tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 148m, nơi rộng nhất là 733m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Tù Lủng, xã Sơn Vỹ, tỉnh Tuyên Quang với xóm Lũng Mần, xã Cốc Pàng, tỉnh Cao Bằng, tọa độ (5688356988) cách đường biên giới 582m, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam, sau đó cắt qua đường tuần tra, đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (5614357166) cách đường biên giới 518m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 722m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, đến điểm cao 1.399,7 cách đường biên giới 395m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông - Đông Nam đến điểm cao không tên, tọa độ (5540757189) cách đường biên giới 379m, tiếp tục theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (5508057387) cách đường biên giới 170m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.131m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây - Tây Nam đến điểm cao 1.437,7 cách đường biên giới 427m; sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (5415157188) cách đường biên giới 320m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.068m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung

Tây - Tây Nam đến điểm cao, tọa độ (5400657125) cách đường biên giới 295m, sau đó theo đường thẳng, hướng chung Tây - Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (5367956918) cách đường biên giới 314m; tiếp tục theo đường thẳng, hướng chung Tây - Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (5357356775) cách đường biên giới 445m; tiếp tục theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (5311957036) cách đường biên giới 510m; tiếp tục theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến điểm cao 1.449,7 cách đường biên giới 202m; tiếp tục theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (5250557209) cách đường biên giới 310m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao 1.439,1 cách đường biên giới 800m theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (5210057450) cách đường biên giới 665m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 300m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam, đến điểm cao không tên, có tọa độ (5152557925) cách đường biên giới 536m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (5111658795) cách đường biên giới 376m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.550m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến điểm có tọa độ (5098059125) cách đường biên giới 515m, sau đó theo sống núi cắt qua suối Cốc Pàng cách đường biên giới 493m, hướng Đông Nam, đến ngã ba giao điểm giữa Tỉnh lộ 217 với đường tuần tra là vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (5079059961) cách đường biên giới 733m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.150m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo hướng chung Bắc - Đông Bắc theo sườn đồi cắt qua đường mòn, theo suối đến tọa độ (5164160946) cách đường biên giới 564m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (5195061115) cách đường biên giới 266m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.750m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường thẳng cắt qua đường mòn cách đường biên giới 505m, hướng Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (5056763113) cách đường biên giới 525m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.430m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo hướng Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (5086563438) cách đường biên giới 560m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 625m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông - Đông Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (5117164513) cách đường biên giới 665m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.145m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Bắc - Đông Bắc đến điểm có tọa độ (5235065100) cách đường biên giới 396m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (5231665722) cách đường biên giới 459m. Chiều dài đoạn VĐBG này là

1.825m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 12, tọa độ (5191466822) cách đường biên giới 148m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.172m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 13, tọa độ (5112267840) cách đường biên giới 255m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.300m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến điểm ranh giới tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Nhùng, xã Cốc Pàng và xóm Bó Vài, xã Cô Ba, là vị trí biển VĐBG số 14, tọa độ (5009769337) cách đường biên giới 716m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.825m.

2. Địa bàn xã Cô Ba

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Nhùng, xã Cốc Pàng với xóm Bó Vài, xã Cô Ba, đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Rào, xã Cô Ba với xóm Lũng Rỳ, xã Khánh Xuân. Chiều dài đoạn VĐBG này là 14.837m, được xác định qua vị trí cắm 09 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 235m, nơi rộng nhất là 919m, cụ thể được mô tả khái lược như sau:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Nhùng, xã Cốc Pàng với xóm Bó Vài, xã Cô Ba tọa độ (5009769337), đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm có tọa độ (5050060950) cách đường biên giới 312m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (5040170810) cách đường biên giới 350m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.605m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến điểm có tọa độ (5045072600) cách đường biên giới 312m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (5023872482) cách đường biên giới 550m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.700m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm có tọa độ (50225072874) cách đường biên giới 483m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (5026573590) cách đường biên giới 235m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.150m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Nam đến điểm cao có tọa độ (4970073565) cách đường biên giới 505m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4935073925) cách đường biên giới 580m, tiếp tục theo sống núi hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4891574155) cách đường biên giới 512m, tiếp tục theo đường sống núi hướng Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (4896574193), tiếp tục theo hướng Tây

Nam đến điểm cao 1508 cách đường biên giới 352m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (4837674240) cách đường biên giới 265m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.412m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao tọa độ (4759274393) cách đường biên giới 440m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến điểm cao tọa độ (4687774968) cách đường biên giới 792m, theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (4646375615) cách đường biên giới 919m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.483m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (4672276247) cách đường biên giới 876m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 682m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (4656877247) cách đường biên giới 520m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.050m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (4615377768) cách đường biên giới 747m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 450m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4596278340) cách đường biên giới 810m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4580779223) cách đường biên giới 778m; tiếp tục theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (4448280650) cách đường biên giới 803m, cách điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Rào, xã Cô Ba với xóm Lũng Rỳ, xã Khánh Xuân 65m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.305m.

3. Địa bàn xã Khánh Xuân

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Rào, xã Cô Ba với xóm Lũng Rỳ, xã Khánh Xuân đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cà Lò, xã Khánh Xuân với Xóm Xà Phìn, xã Xuân Trường. Chiều dài đoạn VĐBG này là 6.355m, được xác định qua vị trí cắm 03 biển VĐBG và các điểm đặc trưng; tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 150m, nơi rộng nhất là 570m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Rào, xã Cô Ba với xóm Lũng Rỳ, xã Khánh Xuân, toạ độ (4429280213) cách đường biên giới 781m, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Nam - Đông Nam đến điểm có toạ độ (4410080350) cách đường biên giới 810m, sau đó theo đường sống núi hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, có toạ độ (4408280782) cách đường biên giới 426m, chiều dài đoạn VĐBG này là 900m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (4359581376) cách đường biên giới 150m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 770m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4266182058) cách đường biên giới 235m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao 1579 cách đường biên giới 589m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (4220082810) cách đường biên giới 570m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.079m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường sống núi, hướng Đông Bắc đến điểm cao có tọa độ (4228783052) cách đường biên giới 377m, sau đó theo đường sống núi qua điểm cao 1480 cách đường biên giới 446m, sau đó theo đường sống núi hướng Đông - Đông Bắc đến thung lũng có điểm cao 1235 cách đường biên giới 787m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (4213984833) cách đường biên giới 811m; tiếp tục theo đường thẳng hướng Đông Nam đến điểm tiếp giáp giữa xóm Cà Lò, xã Khánh Xuân với xóm Xà Phìn, xã Xuân Trường toạ độ (4189085152) cách đường biên giới 618m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.606m.

4. Địa bàn xã Xuân Trường

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cà Lò, xã Khánh Xuân với xóm Xà Phìn, xã Xuân Trường đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cáp Cán, xã Xuân Trường với xóm Nặm Đông, xã Cần Yên. Chiều dài đoạn VĐBG này là 9.665m, được xác định qua vị trí cắm 05 biển VĐBG và các điểm đặc trưng; tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 170m, nơi rộng nhất là 741m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cà Lò, xã Khánh Xuân với xóm Xà Phìn, xã Xuân Trường, toạ độ (4189085152) cách đường biên giới 618m, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (4174885506) cách đường biên giới 170m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 492m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (4061385334) cách đường biên giới 452m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.148m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4029085819) cách đường biên giới 515m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4010086374) cách đường biên giới 395m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Bắc đến điểm cao có tọa độ (4013886821) cách đường biên giới 410m, sau đó theo đường thẳng hướng Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (4001486669) cách đường biên giới 345m, sau đó theo đường sống núi hướng Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (3986886368) cách đường biên giới 360m, sau đó theo đường thẳng hướng Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (3948486213) cách đường biên giới 322m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Bắc đến điểm cao 1307 cách đường biên giới 421m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (3914986125) cách đường biên giới 405m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.297m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (3773186769) cách đường biên giới 741m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.393m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (3738886975) cách đường biên giới 522m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (3684087812) cách đường biên giới 586m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (3608588613) cách đường biên giới 726m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.498m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng hướng chung Nam - Đông Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cáp Cán, xã Xuân Trường với xóm Nặm Đông, xã Cần Yên, tọa độ (3536588531) cách đường biên giới 556m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 837m.

5. Địa bàn xã Cần Yên

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cáp Cán, xã Xuân Trường với xóm Nặm Đông, xã Cần Yên. Chiều dài đoạn VĐBG này là 13.250m, được xác định qua vị trí cắm 11 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 210m, nơi rộng nhất là 896m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp xóm Cáp Cán, xã Xuân Trường với xóm Nặm Đông, xã Cần Yên, tọa độ (3534588548) cách đường biên giới 556m, đường VĐBG theo Quốc lộ 4A, hướng Đông Nam sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (3455689196) cách đường biên giới 459m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 900m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng đến tọa độ (3435689388) cách đường biên giới 530m, sau đó cắt qua suối Nặm Đông, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (3422490315) cách đường biên giới 642m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.250m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường sống núi hướng chung Đông Bắc đến điểm cao có tọa độ (3461190770) cách đường biên giới 480m, sau đó tiếp tục theo đường thẳng, hướng Bắc đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (3525591039) cách đường biên giới 232m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.350m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường sống núi hướng chung Tây - Tây Bắc đến điểm cao không tên tọa độ (3563190932) cách đường biên giới 484m, sau đó chuyển hướng theo đường sống núi hướng chung Đông - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (3692291341) cách đường biên giới 300m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.900m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam, đến vị trí VĐBG số 05, tọa độ (3640792182) cách đường biên giới 896m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.000m.

- Từ biển VĐBG số 5, đường VĐBG theo đường sống núi hướng chung Đông Bắc đến điểm cao có tọa độ (3711594204) cách đường biên giới 370m, tiếp tục theo đường sống núi hướng Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (3607594622) cách đường biên giới 750m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.600m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường sống núi hướng chung Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (3683595327) cách đường biên giới 550m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 750m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường sống núi hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (3625996169) cách đường biên giới 866m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.500m.

- Từ biển VĐBG số 8, đường VĐBG theo đường giao thông liên xóm (xóm Vị Quang) hướng chung Bắc - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (3677596925) cách đường biên giới 350m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 600m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo hướng chung hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (3709097327) cách đường biên giới 210m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 750m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo hướng chung Bắc - Đông Bắc theo Quốc lộ 4A đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (3691897967) cách đường biên giới 484m, là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Vị Quang, xã Cần Yên với xóm Lũng Pươi, xã Trường Hà. Chiều dài đoạn VĐBG này là 650m.

6. Địa bàn xã Trường Hà

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Vị Quang, xã Cần Yên với xóm Lũng Pươi, xã Trường Hà đến điểm cuối là tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Pác Bó, xã Trường Hà với xóm Nặm Rằng, xã Lũng Nặm. Chiều dài đoạn VĐBG này là 17.831m, được xác định qua vị trí cắm 15 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 116m, nơi rộng nhất là 789m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Vị Quang, xã Cần Yên với xóm Lũng Pươi, xã Trường Hà, tọa độ (3691897967), theo hướng chung Bắc - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (3838298038) cách đường biên giới 116m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.463m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (3900700007) cách đường biên giới 141m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.006m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (3761000445) cách đường biên giới 264m là điểm tiếp giáp bên trái khu vực Cửa khẩu Sóc Giang. Chiều dài đoạn VĐBG này là 590m.

- Biển VĐBG số 04 đặt tại điểm tiếp giáp bên phải khu vực Cửa khẩu Sóc Giang, tọa độ (3661202277) cách đường biên giới 141m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Bắc - Đông Bắc đến điểm cao 724 cách đường biên giới 230m, sau đó theo đường thẳng hướng Bắc đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (3841602725) cách đường biên giới 213m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.943m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông Bắc đến vị trí có tọa độ (3870402963) cách đường biên giới 196m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (3899902970) cách đường biên giới 133m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 671m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Bắc đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (3986503708) cách đường biên giới 789m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.141m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Tây Bắc đến điểm cao có tọa độ (4089403517) cách đường biên giới 567m, sau đó theo đường thẳng hướng Tây - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (4113203156) cách đường biên giới 122m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.478m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến điểm cao 664 cách đường biên giới 502m, sau đó theo đường thẳng hướng Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (4202502663) cách đường biên giới 214m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.276m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (4301902810) cách đường biên giới 141m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.009m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (4281004145) cách đường biên giới 130m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.331m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 12, tọa độ (4284105838) cách đường biên giới 304m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.711m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 13, tọa độ (4231070760) cách đường biên giới 752m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.374m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo sườn núi, hướng chung Bắc - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 14, tọa độ (4270807327) cách đường biên giới 344m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 608m.

- Từ biển VĐBG số 14, đường VĐBG theo chân núi hang Pác Bó, hướng Đông, sau chuyển hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 15, tọa độ (4254307465) cách đường biên giới 554m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 269m.

- Từ biển VĐBG số 15, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến điểm có tọa độ (4260908431) cách đường biên giới 523m, là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Pác Bó, xã Trường Hà với xóm Nặm Rằng, xã Lũng Nặm. Chiều dài đoạn VĐBG này là 961m.

7. Địa bàn xã Lũng Nặm

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Pác Bó, xã Trường Hà với xóm Cáy Tắc, xã Lũng Nặm đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kéo Quyển, xã Lũng Nặm với xóm Nặm Đin, xã Tổng Cọt. Chiều dài đoạn VĐBG này là 7.187m, được xác định qua vị trí cắm 06 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 263m, nơi rộng nhất là 656m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Pác Bó, xã Trường Hà với xóm Cáy Tắc, xã Lũng Nặm, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (4251509065) cách đường biên giới 644m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 628m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (4327609754) cách đường biên giới 263m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.022m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (4347210385) cách đường biên giới 263m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 660m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao 1.063 cách đường biên giới 378m; sau đó theo đường thẳng, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (4288511880) cách đường biên giới 503m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.631m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường xóm Nậm Sấn, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (4234511930) cách đường biên giới 656m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 580m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4219912749) cách đường biên giới 369m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (4201014165) cách đường biên giới 470m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.266m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến điểm cao 1.029 cách đường biên giới 130m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kéo Quyển, xã Lũng Nặm với xóm Nặm Đin, xã Tổng Cọt, tọa độ (4215015035) cách đường biên giới 280m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 400m.

8. Địa bàn xã Tổng Cọt

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kéo Quyển, xã Lũng Nặm với xóm Nặm Đin, xã Tổng Cọt đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Cọt Phố, xã Tổng Cọt với xóm Cô Tó, xã Quang Hán.

Chiều dài đoạn VĐBG này là 23.567m, được xác định qua vị trí cắm 24 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 130m nơi rộng nhất là 880m, cụ thể được mô tả khái lược như sau:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kéo Quyển, xã Lũng Nặm với xóm Nặm Đin, xã Tổng Cọt, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến điểm cao 1.029 cách đường biên giới 130m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 01, toạ độ (4255015860) cách đường biên giới 532m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.393m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (4332516445) cách đường biên giới 348m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.024m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (4313316983) cách đường biên giới 499m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (4303517550) cách đường biên giới 340m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.147m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (4302018045) cách đường biên giới 180m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 495m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Nam - Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (4263018108) cách đường biên giới 288m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (4236819050) cách đường biên giới 167m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.374m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (4179019280) cách đường biên giới 548m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 620m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến điểm cao 1.110 cách đường biên giới 462m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (4171021225) cách đường biên giới 836m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.978m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (4206421842) cách đường biên giới 474m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 710m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (4218022720) cách đường biên giới 299m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 882m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (4152523075) cách đường biên giới 451m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 741m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (4090523285) cách đường biên giới

656m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 659m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 12, tọa độ (4043523766) cách đường biên giới 534m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 673m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo hướng chung Đông Nam, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 13, tọa độ (3979624784) cách đường biên giới 423m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.206m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo chân núi, hướng Đông Bắc, sau đó chuyển hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 14, tọa độ (3922625008) cách đường biên giới 448m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.348m.

- Từ biển VĐBG số 14, đường VĐBG theo đường sống núi, hướng chung Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (3905425575) cách đường biên giới 432m, sau đó theo đường thẳng hướng Nam đến vị trí biển VĐBG số 15, tọa độ (3875925635) cách đường biên giới 729m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 915m.

- Từ biển VĐBG số 15, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao 1.057, hướng Đông Nam, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 16, tọa độ (38156,25960) cách đường biên giới 440m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 687m.

- Từ biển VĐBG số 16, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam qua đỉnh núi Lũng Tý, sau đó đến vị trí biển VĐBG số 17, tọa độ (3782526080) cách đường biên giới 196m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 393m.

- Từ biển VĐBG số 17, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 18, tọa độ (3743826762) cách đường biên giới 275m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 712m.

- Từ biển VĐBG số 18, đường VĐBG theo đường liên xóm, hướng chung Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 19, tọa độ (3672627259) cách đường biên giới 260m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 935m.

- Từ biển VĐBG số 19, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam, đến vị trí điểm cao có tọa độ (3603427377) cách đường biên giới 460m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 20, tọa độ (3577527996) cách đường biên giới 140m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.375m.

- Từ biển VĐBG số 20, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 21, tọa độ (3514928440) cách đường biên giới 411m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 766m.

- Từ biển VĐBG số 21, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Nam đến vị trí biển VĐBG số 22, tọa độ (343828508) cách đường biên giới 880m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 766m.

- Từ biển VĐBG số 22, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Nam đến

điểm cao 956 cách đường biên giới 737m; sau đó chuyển hướng Tây Nam theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 23, tọa độ (3334628216) cách đường biên giới 698m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.118m.

- Từ biển VĐBG số 23, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây Nam đến điểm cao có toạ độ (3302127808) cách đường biên giới 571m; sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 24, tọa độ (3243627380) cách đường biên giới 562m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.245m.

- Từ biển VĐBG số 24, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kéo Sỹ, xã Tổng Cọt với xóm Cô Tó, xã Quang Hán, tọa độ (3210927611) cách đường biên giới 448m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 405m.

9. Địa bàn xã Quang Hán

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kéo Sỹ, xã Tổng Cọt với xóm Cô Tó, xã Quang Hán đến điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa xóm Thin Phong, xã Quang Hán với xóm Bản Lang, xã Trà Lĩnh. Chiều dài đoạn VĐBG này là 7.481,28m, được xác định qua vị trí cắm 08 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 152m nơi rộng nhất là 968m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp xóm Kéo Sỹ, xã Tổng Cọt với xóm Cô Tó, xã Quang Hán, tọa độ (3210927611) cách đường biên giới 448m; đường VĐBG theo đường phân thuỷ chân núi Lũng Gieo, hướng Tây - Tây Nam, đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (3185927162) cách đường biên giới 968m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 645.4m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo chân núi Thống Lý, hướng chung Đông - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG biển số 02, tọa độ (3119728295) cách đường biên giới 590m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.469,64m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường mòn, hướng chung Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG biển số 03, tọa độ (3031329327) cách đường biên giới 152m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.683,75m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao có toạ độ (3015129745) cách đường biên giới 208m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông, đến vị trí biển VĐBG số 04, toạ độ (3015630207) cách đường biên giới 340m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 911m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng đến chân núi đến điểm có toạ độ (3002030462) cách đường biên giới 187m; sau đó theo đường phân thuỷ, hướng Đông Nam đến yên ngựa, cuối xóm Lũng Táo; tiếp tục theo đường phân thuỷ đến sườn núi đối diện, hướng chung Đông - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG biển số 05, tọa độ (2991630697) cách đường biên giới 191m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 565,09m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo chân núi, cắt qua bãi nương,

hướng chung Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (2936631348) cách đường biên giới 439m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.022,40m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông, đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (2933831948) cách đường biên giới 266m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 600m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường phân thuỷ sườn núi Sam Sậu, cắt qua đường mòn ra biên giới, theo hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (2937632192) cách đường biên giới 338m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 246m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường thẳng sườn núi Sam Sậu toạ độ (2941333717) cách đường biên giới 678m, cắt theo suối Khuổi Luông, qua điểm tiếp giáp xã Quang Hán với xã Trà Lĩnh, toạ độ (2909633112) cách đường biên giới 470m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 338m.

10. Địa bàn xã Trà Lĩnh

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Thin Phong, xã Quang Hán với xóm Bản Lang, xã Trà Lĩnh đến điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa xóm Hùng Quốc 2, xã Trà Lĩnh với xóm Lũng Tung, xã Quang Trung. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.978,45m, được xác định qua vị trí cắm 02 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 300m nơi rộng nhất là 510m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp xóm Thin Phong, xã Quang Hán với xóm Bản Lang, xã Trà Lĩnh, toạ độ (2909633112) cách đường biên giới 470m sau đó theo suối Khuổi Luông, hướng chung Đông - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ: (2870334480) cách đường biên giới 510m, đồng thời cũng là điểm tiếp giáp bên trái khu vực Cửa khẩu Quốc tế Trà Lĩnh. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.757,45m.

- Biển VĐBG số 02, toạ độ (2912836494) cách đường biên giới 375m, đồng thời cũng là điểm tiếp giáp bên phải khu vực Cửa khẩu Quốc tế Trà Lĩnh.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo dọc chân núi Pài Nhũng, cắt qua đường tuần tra biên giới vào mốc 746, qua điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Hùng Quốc 2, xã Trà Lĩnh với xóm Lũng Tung, xã Quang Trung, toạ độ (2903736695) cách đường biên giới 300m, hướng chung Đông Nam. Chiều dài đoạn VĐBG này là 221m.

11. Địa bàn xã Quang Trung

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Hùng Quốc 2, xã Trà Lĩnh với xóm Lũng Tung, xã Quang Trung đến điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa xóm Bình Chỉnh, xã Quang Trung với xóm Lăng Yên, xã Trùng Khánh. Chiều dài đoạn VĐBG này là 13.254,45m, được xác định qua vị trí cắm 08 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 132m nơi rộng nhất là 867m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp giữa địa giới hành chính giữa xóm Hùng Quốc 2, xã

Trà Lĩnh với xóm Lũng Tung, xã Quang Trung, toạ độ (2903736695) đến vị trí biển VĐBG số 01, toạ độ (2814338021) cách đường biên giới 160m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.684,57m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao 876 cách đường biên giới 464m, qua điểm có tọa độ (2814239307) thuộc xóm Đồng Biên, xã Quang Trung, sau đó theo đường sống núi, hướng Đông - Đông Bắc qua các đỉnh núi đến điểm cao 896 cách đường biên giới 678m, tiếp tục theo đường thẳng hướng Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (2866239627) cách đường biên giới 528m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.905,57m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến điểm cao có tọa độ (2955040005) cách đường biên giới 326m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao tọa độ (3052540000) cách đường biên giới 231m, theo đường thẳng hướng Đông Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (2860440165) cách đường biên giới 211m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 724,50m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới hướng chung Bắc - Đông Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (3120241051) cách đường biên giới 276m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.567,67m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (3091141298) cách đường biên giới 435m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 389,23m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường cấp phối cắt qua thung lũng Pắc Sào, hướng Đông - Đông Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (3118541891) cách đường biên giới 132m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 802,74m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới ra mốc giới 758, sau đó theo đường sống núi, hướng Nam - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (3085942051) cách đường biên giới 476m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 598,41m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo dọc giữa hai chân núi Nà Giốc và dãy núi có đường biên giới, hướng chung Đông - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (3024844220) cách đường biên giới 225m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.550,54m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo chân núi có đường biên giới đi qua, hướng Đông - Đông Bắc đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bình Chỉnh, xã Quang Trung và xóm Lăng Yên, xã Trùng Khánh, tọa độ (3018945760) cách đường biên giới 867m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.031,22m.

12. Địa bàn xã Trùng Khánh

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bình Chỉnh, xã

Quang Trung và xóm Lăng Yên, xã Trùng Khánh đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Ngọc Chung, xã Trùng Khánh với xóm Nà Chang, xã Đình Phong. Chiều dài đoạn VĐBG này là 13.075m, được xác định qua vị trí cắm 05 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 268m nơi rộng nhất là 648m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bình Chỉnh, xã Quang Trung và xóm Lăng Yên, xã Trùng Khánh tọa độ (3018945760) cách đường biên giới 867m, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Bắc - Tây Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (3066045672) cách đường biên giới 648m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 553m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới hướng Tây Bắc sau chuyển hướng Đông Bắc đến điểm cao 912 (núi Lũng Choang) cách đường biên giới 622m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao 794 (núi Lũng Sung) tọa độ (3200545814) cách đường biên giới 354m, sau đó đổi hướng Đông Nam theo đường thẳng đến điểm cao 921 (núi Lũng Kha) tọa độ (3101246596) cách đường biên giới 349m, sau đó chuyển hướng Đông theo đường thẳng đến điểm cao 905 tọa độ (3121747433) cách đường biên giới 620m, đến điểm cao 793 toạ độ (3190047900) cách đường biên giới 510m, đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (3232448082) cách đường biên giới 268m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 6.910m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc, qua điểm cao 899 (đỉnh núi Lũng Tỳ), toạ độ (3258048450) thuộc xóm Lũng Chát đến đường mòn ra biên giới đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (3336748840) cách đường biên giới 292m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.291m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (3218949800) cách đường biên giới 545m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.314m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (3317951335) cách đường biên giới 647m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.942m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông, đến điểm cao 772 tọa độ (3329352397) cách đường biên giới 293m, là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Ngọc Chung, xã Trùng Khánh với xóm Nà Chang, xã Đình Phong. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.065m.

13. Địa bàn xã Đình Phong

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Ngọc Chung, xã Trùng Khánh với xóm Nà Chang, xã Đình Phong đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bo Nặm, xã Đình Phong với xóm Long Giang, xã Đàm Thuỷ. Chiều dài đoạn VĐBG này là 27.040m, được xác định qua vị trí cắm 22 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 137m, nơi rộng nhất là 973m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Ngọc Chung, xã Trùng Khánh với xóm Nà Chang, xã Đình Phong, điểm cao 772, có tọa độ (3329352397) cách đường biên giới 293m, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông - Đông Bắc, đến điểm cao có tọa độ (3327852384) cách đường biên giới 355m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Bắc đến biển VĐBG số 01, tọa độ (3368353408) cách đường biên giới 241m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 965m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo suối hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (3401053998) cách đường biên giới 381m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 825m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo hướng Đông Bắc cắt qua suối đến điểm cao 701 cách đường biên giới 352m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao 663 cách đường biên giới 654m, sau đó chuyển hướng Tây Bắc theo đường thẳng đến điểm cao 612 cách đường biên giới 748m, sau đó chuyển hướng Đông Bắc theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (3745555433) cách đường biên giới 876m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (3839555618) cách đường biên giới 155m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 4.924m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường tuần tra, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (3789556175) cách đường biên giới 442m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 600m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường bê tông xóm Pò Peo, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (3757557040) cách đường biên giới 283m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.500m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường bê tông xóm Pò Peo đến trục đường Tỉnh lộ 213 hướng về Cửa khẩu Pò Peo đến khu vực bãi Nam Thăng Long, đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (3780457294) cách đường biên giới 220m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 700m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (3751957523) cách đường biên giới 230m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (3676257800) cách đường biên giới 225m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.000m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường Tỉnh lộ 213, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (3643957989) cách đường biên giới 137m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 350m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (3593658665) cách đường biên giới 290m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 850m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo chân núi, hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (3564759548) cách đường biên giới 229m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam, đến đường tuần tra biên giới ra mốc 796, theo hướng Đông đến vị trí biển VĐBG số 12, tọa độ (3535460546) cách đường biên giới 217m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.100m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới ra mốc 797, hướng Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 13, tọa độ (3588361178) cách đường biên giới 330m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 950m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới ra mốc 799, hướng chung Đông - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 14, tọa độ (3606062200) cách đường biên giới 384m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 850m.

- Từ biển VĐBG số 14, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Bắc - Đông Bắc, đến điểm có tọa độ (3631562375) cách đường biên giới 198m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 15, tọa độ (3623862980) cách đường biên giới 648m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.150m.

- Từ biển VĐBG số 15, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông - Đông Nam đến điểm cao 754 cách đường biên giới 495m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 16, tọa độ (3560763775) cách đường biên giới 634m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 16, đường VĐBG theo đường sống núi, hướng Đông - Đông Bắc đến điểm có tọa độ (3575264164) cách đường biên giới 218m, sau đó theo đường sống núi qua đường mòn, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 17 tọa độ (3491864460) cách đường biên giới 370m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.400m.

- Từ biển VĐBG số 17, đường VĐBG theo chân núi hướng Nam - Đông Nam, cắt qua đường tuần tra biên giới ra mốc 804, sau đó theo đường sống núi đến vị trí biển VĐBG số 18, tọa độ (3331265146) cách đường biên giới 410m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.600m.

- Từ biển VĐBG số 18, đường VĐBG theo đường liên xóm Hoàng Lục, xã Đình Phong, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 19, có tọa độ (3219165680) cách đường biên giới 973m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.800m.

- Từ biển VĐBG số 19, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Bắc đến điểm cao có tọa độ (3267566225) cách đường biên giới 335m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 20, tọa độ (3253666552) cách đường biên giới 267m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.125m.

- Từ biển VĐBG số 20, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Nam -

Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 21, tọa độ (3157266636) cách đường biên giới 541m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.050m.

- Từ biển VĐBG số 21, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 22, tọa độ (3096566863) cách đường biên giới 818m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 650m.

- Từ biển VĐBG số 22, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam đến điểm cao 830, theo đường thẳng đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bo Nặm, xã Đình Phong với xóm Long Giang, xã Đàm Thuỷ, tọa độ (2982568000) cách đường biên giới 750m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 751m.

14. Địa bàn xã Đàm Thủy

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bo Nặm, xã Đình Phong với xóm Long Giang, xã Đàm Thủy đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bản Giốc, xã Đàm Thủy với xóm Bản Thang, xã Lý Quốc. Chiều dài đoạn VĐBG này là 15.002m, được xác định qua vị trí cắm 13 biển VĐBG và các điểm đặc trưng; tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 115m, nơi rộng nhất là 774m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bo Nặm, xã Đình Phong với xóm Long Giang, xã Đàm Thủy, tọa độ (2982568000) cách đường biên giới 750m, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (2957968445) cách đường biên giới 579m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam đến biển VĐBG số 02, tọa độ (2925668855) cách đường biên giới 723m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 560m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường mòn chân núi, qua cánh đồng, hướng Đông Bắc, theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (2962870368) cách đường biên giới 774m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.565m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Bắc qua cánh đồng đến điểm cao, tọa độ (3069671025) cách đường biên giới 320m, sau đó theo đường thẳng hướng Bắc đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (3185071060) cách đường biên giới 275m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.355m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Bắc đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (3233671089) cách đường biên giới 339m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 450m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo chân núi, hướng Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (3211071525) cách đường biên giới 306m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường thẳng cắt qua cánh

đồng, hướng Đông Nam, đến chân núi không tên, sau đó theo chân núi hướng Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (3158972472) cách đường biên giới 680m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.100m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông - Đông Bắc, đến điểm cao tọa độ (3200073525) cách đường biên giới 537m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông - Đông Nam đến điểm cao 804 cách đường biên giới 480m; tiếp tục theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (3130374862) cách đường biên giới 418m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.750m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (3005374669) cách đường biên giới 215m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường thẳng sông Quây Sơn, hướng Đông - Đông Nam đến vị trí có tọa độ (2966175010) cách đường biên giới 196m, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (2945875435) cách đường biên giới 148m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 990m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (2898975715) cách đường biên giới 329m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 700m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường thẳng hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 12, tọa độ (2837276103) cách đường biên giới 477m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 750m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo đường tỉnh lộ 206, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 13, tọa độ (2814677106) cách đường biên giới 115m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.250m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông - Đông Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bản Giốc, xã Đàm Thủy với xóm Bản Thang, xã Lý Quốc, tọa độ (2787877303) cách đường biên giới 272m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 332m.

15. Địa bàn xã Lý Quốc

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bản Giốc, xã Đàm Thủy với xóm Bản Thang, xã Lý Quốc đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Đồng Biên, xã Lý Quốc với xóm Kiểng Phặc, xã Quang Long. Chiều dài đoạn VĐBG này là 23.028m, được xác định qua vị trí cắm 20 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 110m, nơi rộng nhất là 951m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bản Giốc, xã Đàm Thủy với xóm Bản Thang, xã Lý Quốc, toạ độ (2787877303) cách đường biên giới 272m, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, toạ độ (2773377970) cách đường biên giới 110m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 679m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (2696578339) cách đường biên giới 294m, hướng Đông Nam, sau đó theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 02, toạ độ (2620579517) cách đường biên giới 178m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 2.469m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (2565679775) cách đường biên giới 386m, hướng Đông Nam, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (2519880985) cách đường biên giới 273m, hướng Đông Nam, sau đó chuyển hướng Tây Nam theo đường thẳng đến điểm cao 422 cách đường biên giới 332m, sau đó theo đường thẳng, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 03, toạ độ (2363080850) cách đường biên giới 214m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.661m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo quốc lộ 4A, qua cầu Lũng Đa, theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, song song với đường biên giới trên sông Quây Sơn, hướng chung Đông - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 04, toạ độ (2379081315) cách đường biên giới 135m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 600m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, hướng chung Đông - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 05, toạ độ (2433082365) cách đường biên giới 128m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.230m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 06, toạ độ (2406082625) cách đường biên giới 218m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 400m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, hướng chung Đông - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, toạ độ (2396083185) cách đường biên giới 237m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 900m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, hướng chung Đông - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 08, toạ độ (2432584300) cách đường biên giới 221m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, hướng chung Đông - Đông Bắc đến vị trí biển VĐBG số 09, toạ độ (2477085150) cách đường biên giới 169m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường Lũng Đa - Lý Vạn, hướng Đông đến điểm tiếp giáp bên trái khu vực Cửa khẩu Lý Vạn, toạ độ (2483985275) cách đường biên giới 110m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 90m.

- Từ điểm tiếp giáp bên phải khu vực Cửa khẩu Lý Vạn, tọa độ (2098086630) cách đường biên giới 247m, đường VĐBG theo đường mòn, hướng Nam đến vị trí biển VĐBG số 10, toạ độ (2088586615) cách đường biên giới 215m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 80m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo đường mòn, hướng chung Tây

Nam đến vị trí biển VĐBG số 11, toạ độ (2049586325) cách đường biên giới 550m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 600m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường thẳng qua cánh đồng xóm Khưa Thoang, đến chân núi không tên, tiếp tục theo đường sống núi, hướng chung Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (2000086085) cách đường biên giới 512m, sau đó theo đường sống núi, hướng Tây đến vị trí biển VĐBG số 12 (đặt trên yên ngựa), toạ độ (2003085590) cách đường biên giới 595m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.043m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo đường sống núi, hướng chung Tây - Tây Nam, qua điểm cao 604 cách đường biên giới 563m, tiếp tục theo sống núi đến vị trí biển VĐBG số 13, toạ độ (1975284815) cách đường biên giới 452m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 765m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 14, toạ độ (1954584250) cách đường biên giới 185m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 900m.

- Từ biển VĐBG số 14, đường VĐBG theo đường tuần tra, hướng chung Tây - Tây Nam đến điểm cao, tọa độ (1951983765) cách đường biên giới 342m, sau đó theo hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 15, toạ độ (1940083590) cách đường biên giới 374m, chiều dài đoạn VĐBG này là 680m.

- Từ biển VĐBG số 15, đường VĐBG theo đường thẳng hướng chung Tây - Tây Nam đến điểm cao có tọa độ (1935983187) cách đường biên giới 425m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (1925882743) cách đường biên giới 505m, hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 16, toạ độ (1927582200) cách đường biên giới 951m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.500m.

- Từ biển VĐBG số 16, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Đông Nam đến điểm cao 321 cách đường biên giới 328m, tiếp tục theo đường sống núi, hướng Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 17, toạ độ (1786082740) cách đường biên giới 659m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.600m.

- Từ biển VĐBG số 17, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây Nam qua điểm cao 612 cách đường biên giới 530m, sau đó tiếp tục theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 18, toạ độ (1773281846) cách đường biên giới 807m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 915m.

- Từ biển VĐBG số 18, đường VĐBG theo đường thẳng hướng chung Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 19, toạ độ (1692581075) cách đường biên giới 511m. Chiều dài đoạn VĐBG là 1.116m.

- Từ biển VĐBG số 19, đường VĐBG theo trục đường liên xã hướng chung Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 20, toạ độ (1590080675) cách đường biên giới 370m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.100m.

- Từ biển VĐBG số 20, đường VĐBG theo chân núi, hướng Nam - Tây

Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Đồng Biên, xã Lý Quốc với xóm Kiểng Phặc, xã Quang Long, toạ độ (1510080700) cách đường biên giới 370m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 300m.

16. Địa bàn xã Quang Long

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Đồng Biên, xã Lý Quốc với xóm Kiểng Phặc, xã Quang Long đến điểm cuối là điểm tiếp giáp giữa xóm Kỳ Lạc, xã Quang Long với xóm Thống Nhất, xã Hạ Lang. Chiều dài đoạn VĐBG này là 11.670m, được xác định qua vị trí cắm 08 biển VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 110m nơi rộng nhất là 683m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Đồng Biên, xã Lý Quốc với xóm Kiểng Phặc, xã Quang Long toạ độ (1510080700) cách đường biên giới 370m, đường VĐBG theo chân núi, hướng Nam - Tây Nam đến điểm cao tọa độ (1508580214) cách đường biên giới 438m, sau đó theo đường thẳng, hướng chung Nam - Đông Nam đến điểm cao 682 cách đường biên giới 412m, tiếp tục theo đường thẳng đến đường tuần tra biên giới đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (1295181212) cách đường biên giới 466m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.800m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (1255481747) cách đường biên giới 410m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 950m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Tây - Tây Nam, đến vị trí biển VĐBG số 03 (ngã ba đi Bản Kiểng), tọa độ (1180380388) cách đường biên giới 582m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.650m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây - Tây Nam qua điểm cao 723 cách đường biên giới 945m, sau đó theo đường thẳng hướng Đông Nam đến đường tuần tra biên giới, tiếp tục theo đường tuần tra biên giới đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (1011280181) cách đường biên giới 110m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.150m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Tây Nam, đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (0932279759) cách đường biên giới 683m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 900m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, sau đó theo sườn núi hướng chung Nam - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (0883380071) cách đường biên giới 322m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 520m.

- Từ biển VĐBG số 06 đường VĐBG theo chân núi, sau đó theo đường tuần tra biên giới, theo sườn núi hướng chung Đông - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 07 (ngã ba Lũng Lạc - Khỵ Sộc), tọa độ (0821078530) cách đường biên giới 128m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.600m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng Nam, đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (0792878513) cách đường biên giới 186m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 350m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Tây Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kỳ Lạc, xã Quang Long với xóm Thống Nhất, xã Hạ Lang tọa độ (0738778247) cách đường biên giới 525m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 750m.

17. Địa bàn xã Hạ Lang

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kỳ Lạc, xã Quang Long với xóm Thống Nhất, xã Hạ Lang với đến điểm cuối là điểm tiếp giáp hành chính giữa xóm Thôm Quỷnh, xã Hạ Lang với thôn Bản Khúa, xã Vinh Quý. Chiều dài đoạn VĐBG này là 18.753m, được xác định qua vị trí cắm 23 biển VĐBG và các đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 225m nơi rộng nhất 976m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Kỳ Lạc, xã Quang Long với xóm Thống Nhất, xã Hạ Lang tọa độ (0738778247) cách đường biên giới 525m, đường VĐBG theo đường thẳng đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (0729677740) cách đường biên giới 525m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 750m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (0669277327) cách đường biên giới 392m, sau đó theo đường thẳng hướng chung Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (0590677508) cách đường biên giới 312m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.300m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây Nam, đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (0584077483) cách đường biên giới 275m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo chân núi, hướng Tây Nam, đến ngã ba đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (0598376953) cách đường biên giới 638m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 100m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 05, toạ độ (0505476067) cách đường biên giới 877m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.350m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Nam - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 06 (đường đi mốc 899), toạ độ (0385176517) cách đường biên giới 976m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.300m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Nam - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (0333476535) cách đường biên giới 686m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 550m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Nam - Đông Nam, đến vị trí biển VĐBG số 08**,** tọa độ (0269576149) cách đường biên giới 524m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 650m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới từ xóm Thống Nhất đến xóm Thị Hoa, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 09**,** toạ độ (0149875772) cách đường biên giới 383m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.720m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới đến ngã ba, sau đó theo đường mòn hướng ra mốc 902 - 903, hướng chung Tây - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 10, toạ độ (0132775905) cách đường biên giới 335m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 920m.

- Từ biển VĐBG số 10, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Nam - Đông Nam, qua yên ngựa giữa điểm cao 613 cách đường biên giới 365m và điểm cao 340 (xóm Thị Hoa) cách đường biên giới 695m, sau đó theo chân núi, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 11, tọa độ (0035277119) cách đường biên giới 355m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.640m.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo đường bê tông đến ngã ba, sau đó theo đường mòn hướng đi mốc 908 - 909, hướng chung Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 12, toạ độ (0018476963) cách đường biên giới 521m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 220m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Đông - Đông Nam, đến biển VĐBG số 13, toạ độ (9923676617) cách đường biên giới 225m, đồng thời là điểm tiếp giáp bên trái khu vực Cửa khẩu Hạ Lang. Chiều dài đoạn VĐBG này là 215m.

- Từ điểm tiếp giáp bên phải khu vực Cửa khẩu Hạ Lang tại ngã 3 suối Mo là vị trí biển VĐBG số 14, toạ độ (9901276333) cách đường biên giới 352m, đường VĐBG theo Suối Mo, hướng chung Nam - Tây Nam đến chân điểm cao 410 toạ độ (9845975935) cách đường biên giới 286m, sau đó theo chân núi, hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 15, toạ độ (9875375412) cách đường biên giới 596m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.115m.

- Từ biển VĐBG số 15, đường VĐBG theo đường mòn trong xóm Biên Cương, hướng chung Tây Bắc đến ngã ba, sau đó theo đường bê tông, hướng chung Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 16, toạ độ (9857475019) cách đường biên giới 390m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 580m.

- Từ biển VĐBG số 16, đường VĐBG theo đường liên xóm Biên Cương, hướng chung Tây - Tây Bắc qua cầu Cốc Nhan đến ngã ba giữa xóm, sau đó theo đường bê tông, hướng chung Tây - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 17, toạ độ (9875074155) cách đường biên giới 230m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 960m.

- Từ biển VĐBG số 17, đường VĐBG theo đường mòn chân điểm cao 563 cách đường biên giới 308m, hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 18, toạ độ (9889573311) cách đường biên giới 471m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.290m.

- Từ biển VĐBG số 18, đường VĐBG theo đường liên xã, sau theo đường mòn, hướng chung Tây - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 19, toạ độ (9876872790) cách đường biên giới 498m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 603m.

- Từ biển VĐBG số 19, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 20, toạ độ (9911772107) cách đường biên giới 758m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.340m.

- Từ biển VĐBG số 20, đường VĐBG theo trục đường liên xã, hướng chung Tây - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 21, toạ độ (9906471643) cách đường biên giới 943m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 470m.

- Từ biển VĐBG số 21, đường VĐBG theo bờ suối, hướng chung Tây - Tây Nam đến ngã ba suối, tiếp tục theo bờ suối hướng Tây đến vị trí biển VĐBG số 22, toạ độ (9814970857) cách đường biên giới 517m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.410m.

- Từ biển VĐBG số 22, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 23, toạ độ (9854169915) cách đường biên giới 832m, là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Thôm Quỷnh, xã Hạ Lang với thôn Bản Khúa, xã Vinh Quý. Chiều dài đoạn VĐBG này là 520m.

18. Địa bàn xã Vinh Quý

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Thôm Quỷnh, xã Hạ Lang với thôn Bản Khúa, xã Vinh Quý đến điểm cuối là điểm tiếp giáp hành chính giữa xóm Bản Rạc - Nà Thúng với xóm Lũng Khún, xã Bế Văn Đàn. Chiều dài đoạn VĐBG này là 7.924m, được xác định qua vị trí cắm 05 biển VĐBG và các đặc trưng, tính từ biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 324m nơi rộng nhất 772m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Thôm Quỷnh, xã Hạ Lang với thôn Bản Khúa, xã Vinh Quý, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 01, toạ độ (9851469652) cách đường biên giới 772m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 420m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 02, toạ độ (9896768818) cách đường biên giới 390m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 810m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng chung Bắc - Tây Bắc, sau đó theo suối Canh Hưn đến vị trí biển VĐBG số 03, toạ độ (9992968105) cách đường biên giới 430m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.340m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo Suối Canh Hưn hướng chung Bắc - Tây Bắc đến ngã ba suối, sau đó theo bờ suối hướng chung Bắc - Tây Bắc đến vị trí biển VĐBG số 04, toạ độ (0105767665) cách đường biên giới 324m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.290m.

- Từ biển VĐBG số 04 đường VĐBG theo suối Canh Hưn đến điểm có tọa độ (0129567741) cách đường biên giới 566m, sau đó theo đường thẳng,

hướng Tây, đến điểm cao có tọa độ (0130373329) cách đường biên giới 458m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (0143566608) cách đường biên giới 404m, sau đó theo đường thẳng đến điểm cao có tọa độ (0111165809) cách đường biên giới 376m; tiếp tục theo đường thẳng, hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, toạ độ (0097264788) cách đường biên giới 620m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.304m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường bê tông, hướng chung Nam - Tây Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa thôn Bản Rạc - Nà Thúng, xã Vinh Quý với xóm Lũng Khún, xã Bế Văn Đàn toạ độ (0027664518) cách đường biên giới 491m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 760m.

19. Địa bàn xã Bế Văn Đàn

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Bản Rạc - Nà Thúng, xã Vinh Quý với xóm Lũng Khún, xã Bế Văn Đàn đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Sa Xám, xã Bế Văn Đàn với xóm Biên Hòa, xã Phục Hòa. Chiều dài đoạn VĐBG này là 5.850m, được xác định qua vị trí cắm 03 biển báo VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 120m, nơi rộng nhất là 550m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp giữa xóm Bản Rạc - Nà Thúng, xã Vinh Quý với xóm Lũng Khún, xã Bế Văn Đàn là vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (0027664518), cách đường biên giới 491m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường bê tông, hướng chung Nam - Đông Nam đến biển VĐBG số 02, tọa độ (9983764666), cách đường biên giới 205m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng chung Nam - Tây Nam, đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (9974764632) cách đường biên giới 200m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 100m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường sống đồi, hướng chung Nam - Tây Nam đến điểm cao 287 cách đường biên giới 250m, sau đó theo sườn Đông Bắc, chuyển hướng theo sườn Đông Nam núi Chọc Sước, tiếp tục chuyển hướng theo đường sống núi qua điểm cao 288 cách đường biên giới 252m, đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Sa Xám, xã Bế Văn Đàn với xóm Biên Hòa, xã Phục Hòa, tọa độ (9642364925). Chiều dài đoạn VĐBG này là 5.250m.

20. Địa bàn xã Phục Hòa

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Sa Xám, xã Bế Văn Đàn với xóm Biên Hòa, xã Phục Hòa đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Thắm, xã Phục Hòa với xóm Nà Lạn, xã Đức Long. Chiều dài đoạn VĐBG này là 12.140m, được xác định qua vị trí cắm 17 biển báo VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 120m, nơi rộng nhất là 880m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Sa Xám, xã Bế Văn Đàn

với xóm Biên Hòa, xã Phục Hòa, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng Nam đến biển VĐBG số 01, tọa độ (9553164253) cách đường biên giới 141m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường thẳng, hướng Tây qua điểm cao 357 cách đường biên giới 420m, sau đó chuyển hướng Nam theo đường sống núi Lăng Rườn, tọa độ (9502964064) cách đường biên giới 282m, chuyển hướng Tây đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (9500063675) cách đường biên giới 230m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường sống núi đến đỉnh núi Pác Liêng, sau đó theo đường sống núi, hướng chung Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (9436663292) cách đường biên giới 161m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.200m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG cắt qua cánh đồng đến chân điểm cao có tọa độ (9407862903) cách đường biên giới 508m, sau đó theo đường sống núi, qua các đỉnh điểm cao dãy núi Kéo Hích và núi Lũng Mầy, hướng chung Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (9156262510) cách đường biên giới 130m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 3.300m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG cắt qua cánh đồng đến chân dãy núi Lũng Mầy, sau đó theo chân núi, hướng chung Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (9060162400) cách đường biên giới 168m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.055m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới chân núi Phia Cáy, hướng Nam đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (9011462395) cách đường biên giới 120m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 500m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo chân núi Ngườm Khoa, hướng Nam, đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (8947462329) cách đường biên giới 139m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 690m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng Nam, đến vị trí biển VĐBG số 08, tọa độ (8892162296) cách đường biên giới 239m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 615m.

- Từ biển VĐBG số 08, đường VĐBG theo đường thẳng qua điểm cao 306 núi Kỳ Lân cách đường biên giới 235m, hướng chung Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 09, tọa độ (8839362204) cách đường biên giới 450m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 450m.

- Từ biển VĐBG số 09, đường VĐBG theo đường thẳng qua đỉnh núi Phia Khoang (8805062100) cách đường biên giới 542m, hướng Tây Nam, sau đó theo đường thẳng, chuyển hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 10, tọa độ (8737962420) cách đường biên giới 176m, là điểm tiếp giáp bên trái phạm vi khu vực Cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.130m.

- Biển VĐBG số 11, tọa độ (8627761050) cách đường biên giới 148m, là điểm tiếp giáp bên phải phạm vi khu vực Cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng.

- Từ biển VĐBG số 11, đường VĐBG theo chân núi không tên, hướng chung Bắc - Tây Bắc, đến vị trí biển VĐBG số 12, tọa độ (8659061296) cách đường biên giới 251m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 550m.

- Từ biển VĐBG số 12, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Tây - Tây Bắc đến ngã ba đường đi Nà Thắm (phía Đông điểm cao 295), sau đó chuyển hướng Nam, theo đường tuần tra biên giới đến vị trí biển VĐBG số 13, tọa độ (8665560575) cách đường biên giới 748m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 950m.

- Từ biển VĐBG số 13, đường VĐBG theo chân núi, hướng chung Tây Nam qua đường tuần tra biên giới đến vị trí biển VĐBG số 14, tọa độ (8650960490) cách đường biên giới 725m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 200m.

- Từ biển VĐBG số 14, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 15, tọa độ (8590860075) cách đường biên giới 880m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.000m.

- Từ biển VĐBG số 15, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 16, tọa độ (8500060035) cách đường biên giới 173m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 1.000m.

- Từ biển VĐBG số 16, đường VĐBG theo đường tuần tra biên giới, hướng chung Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 17, tọa độ (8442559759) cách đường biên giới 296m, là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Thắm, xã Phục Hòa với xóm Nà Lạn, xã Đức Long. Chiều dài đoạn VĐBG này là 770m.

21. Địa bàn xã Đức Long

Điểm đầu là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Thắm, xã Phục Hòa với xóm Nà Lạn, xã Đức Long đến điểm cuối là điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Lạn, xã Đức Long, tỉnh Cao Bằng với xóm Nà Nưa, xã Quốc Khánh, tỉnh Lạng Sơn. Chiều dài đoạn VĐBG này là 4.585m, được xác định qua vị trí cắm 07 biển báo VĐBG và các điểm đặc trưng, tính từ đường biên giới vào nội địa nơi hẹp nhất là 198m, nơi rộng nhất là 874m, cụ thể:

- Từ điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Thắm, xã Phục Hòa với xóm Nà Lạn, xã Đức Long tọa độ (8442559759) cách đường biên giới 296m, đường VĐBG theo đường Tỉnh lộ 210, hướng Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 01, tọa độ (8396959829) cách đường biên giới 583m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 400m.

- Từ biển VĐBG số 01, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng Nam - Đông Nam đến vị trí biển VĐBG số 02, tọa độ (8374760121) cách đường biên giới 198m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 380m.

- Từ biển VĐBG số 02, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng Nam đến vị trí biển VĐBG số 03, tọa độ (8286560149) cách đường biên giới 407m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 854m.

- Từ biển VĐBG số 03, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng Nam, sau đó chuyển hướng Nam - Đông Nam, đến chân điểm cao không tên đến vị trí biển VĐBG số 04, tọa độ (8239660557) cách đường biên giới 365m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 618m.

- Từ biển VĐBG số 04, đường VĐBG theo chân điểm cao 399,6 hướng Nam - Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 05, tọa độ (8197960317) cách đường biên giới 573m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 483m.

- Từ biển VĐBG số 05, đường VĐBG theo chân điểm cao 373,6 hướng Nam - Tây Nam đến chân núi không tên đến giao điểm với Quốc lộ 34B đến vị trí biển VĐBG số 06, tọa độ (8134060120) cách đường biên giới 803m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 661m.

- Từ biển VĐBG số 06, đường VĐBG theo khe núi, hướng Nam - Tây Nam đến đỉnh điểm cao có tọa độ (8092459873) cách đường biên giới 699m, tiếp tục theo đường sống núi hướng Tây Nam đến vị trí biển VĐBG số 07, tọa độ (8062459568) cách đường biên giới 874m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 934m.

- Từ biển VĐBG số 07, đường VĐBG theo đường liên xã, hướng Nam - Đông Nam đến điểm tiếp giáp địa giới hành chính giữa xóm Nà Lạn, xã Đức Long, tỉnh Cao Bằng với xóm Nà Nưa, xã Quốc Khánh, tỉnh Lạng Sơn, tọa độ (8033459591) cách đường biên giới 871m. Chiều dài đoạn VĐBG này là 255m./.